

KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ CỦA ĐẢNG (2016-2021)

TS NGUYỄN MẠNH BÌNH

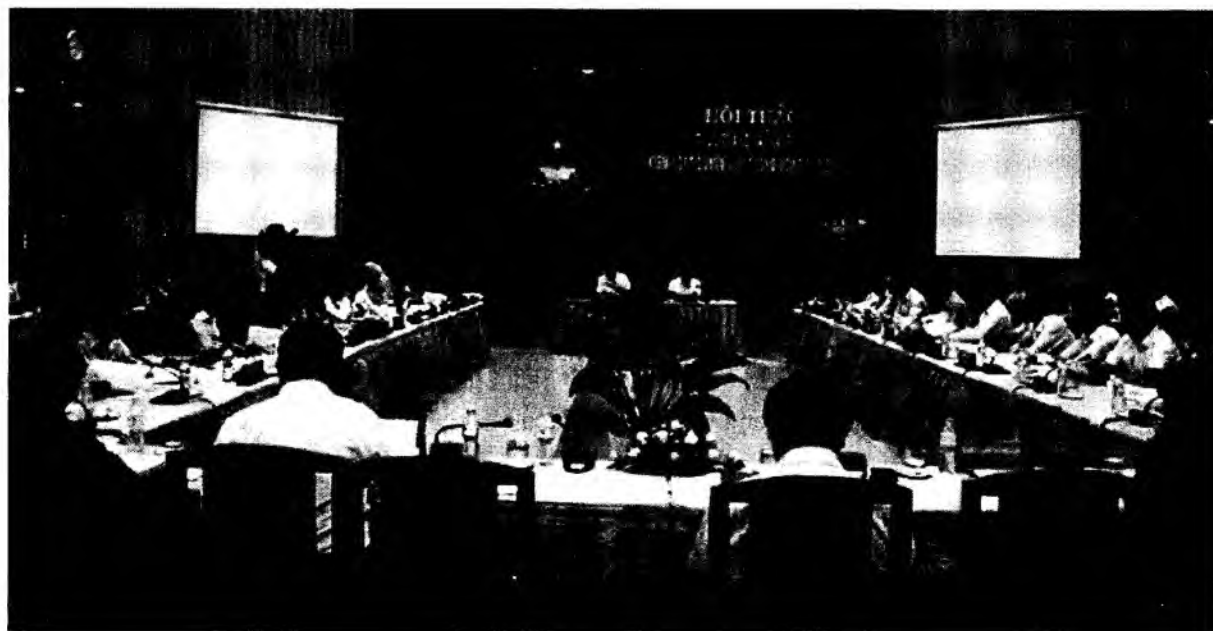
Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

ThS CAO DUY TIẾN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xây dựng được đội ngũ cán bộ đông đảo có đủ đức, đủ tài phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Tuy nhiên, trong quá trình đó, do quyền lực không được kiểm soát chặt chẽ nên đã có không ít cán bộ thoái hóa biến chất, suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Trước thực tế đó, từ năm 2016 đến năm 2021, Đảng đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm ngăn chặn và đẩy lùi hiện tượng này, trong đó đáng chú ý là Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23-9-2019 của Bộ chính trị Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”. Đây là những biện pháp nhằm “nhốt” quyền lực, kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Từ khóa: kiểm soát quyền lực; cán bộ, đảng viên; xây dựng Đảng



Hội thảo khoa học: “Thực trạng và giải pháp kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ”, ngày 9-11-2019

1 Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”¹. Thực tiễn đã chứng minh quan điểm này của Hồ Chí Minh là hoàn toàn đúng đắn. Kể từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng trở thành đảng cầm quyền, việc kiểm soát quyền lực cán bộ, đảng viên có chức vụ trong các tổ chức đảng, bộ máy Nhà nước, hệ thống chính trị là hết sức cần thiết nhằm ngăn chặn, phòng và chống sự tha hóa quyền lực phát huy dân chủ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng đặt ra.

Để kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, đảng viên có hiệu quả, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Các ủy ban và cán bộ kiểm tra phải học tập và thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng, phải luôn luôn chú ý nâng cao khả năng chuyên môn, phải cố gắng công tác, phải trau dồi đạo đức cách mạng. Đặc biệt là phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, thật thà phê bình và tự phê bình, làm gương trong việc chấp hành kỷ luật. Phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến. Như thế thì mới làm tốt được công tác kiểm tra”². Trong đó, người lãnh đạo phải tiến hành việc kiểm tra, giám sát, thanh tra cần tổ chức một bộ phận cán bộ có nhiều kinh nghiệm, giàu năng lực và nâng cao trách nhiệm, với phương châm người nào đi kiểm tra, nếu có sơ suất thì người ấy phải chịu trách nhiệm.

Như vậy, quan điểm của Hồ Chí Minh cho thấy, thông qua công tác kiểm tra, giám sát, góp phần ngăn ngừa những biểu hiện hách dịch, cửa quyền, lạm quyền, lộng quyền, tham nhũng, tiêu cực, v.v.. gây bức xúc trong nhân dân, đe dọa sự tồn vong của Đảng và của chế độ.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm kiểm soát quyền lực của tổ chức, cá nhân, ngăn chặn sự thoái hóa biến

chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có các Quy định số 47-QĐ/TW ngày 1-11-2011 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “về những điều đảng viên không được làm”, Quy định 101-QĐ/TW ngày 7-6-2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”. Việc tổ chức thực hiện những chủ trương này được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở và đã thu được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, đến năm 2016, vẫn có nhiều cán bộ vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật. Đại hội XII (2016) của Đảng chỉ rõ: “chưa nắm và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay, trong khi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có xu hướng diễn biến phức tạp trong Đảng, trong hệ thống chính trị và trong xã hội”³. Trước tình hình đó, để tiếp tục thực hiện chủ trương quản lý quyền lực trong công tác cán bộ, Đại hội XII (2016) của Đảng chỉ rõ: “... tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa sự lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương”⁴. Nghị quyết HNTƯ 4 khóa XII, ngày 30-10-2016 “về tăng cường xây dựng chính đồn đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Trung ương yêu cầu: “các cấp ủy, tổ chức Đảng chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền, theo hướng quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó; phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng công đoạn giải quyết công việc và có chế tài xử lý nghiêm những hành vi vi phạm”⁵. Ngày 19-5-2018, Đảng ra Nghị quyết số 26-NQ/TW, Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến

lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”. Nghị quyết nêu rõ: “...xây dựng, hoàn thiện thể chế để kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ theo nguyên tắc mọi quyền lực đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế; quyền phải được ràng buộc bằng trách nhiệm”⁶.

Trung ương yêu cầu tiếp tục thực hiện những quy định của Đảng trong các nhiệm kỳ khóa XI, đồng thời ban hành các quy định mới, trong đó có: Quy định 55-QĐ/TW ngày 19-12-2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên” và Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, gắn với Chi thị 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Quy định 205-QĐ/TW ngày 23-9-2019 của Bộ Chính trị “về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”⁷.

Như vậy, Đại hội XII của Đảng và các Nghị quyết HNTƯ 4, Nghị quyết HNTƯ 7 khóa XII đã cho thấy vấn đề kiểm soát quyền lực đối với đội ngũ cán bộ đã được Đảng đặc biệt quan tâm, nhằm củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng, tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc tiến lên. Những chủ trương của Đảng đã nhận diện đúng về quyền lực, tha hóa quyền lực và kiểm soát quyền lực. Những biện pháp đề ra hết sức phù hợp với nguyên tắc hoạt động của Đảng và thực tiễn đặt ra trong việc ngăn chặn, phòng và chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên. Trong đó, dấu ấn đậm nét nhất chính là các cấp ủy đảng, thông qua tự phê bình và phê bình, kiểm tra và giám sát đã kịp thời phát hiện và tiến hành đúng

trình tự để xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm pháp luật về tham ô, tham nhũng, v.v.. Công tác kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý được thực thi nghiêm túc. Việc xây dựng, ban hành nhiều văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã từng bước khắc phục những sơ hở, bất cập trong các quy định của pháp luật. Công tác phòng, chống sự tha hóa quyền lực, suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng về kiểm soát quyền lực được đẩy mạnh. Cùng với đó, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã mở rộng phạm vi, đối tượng kiểm tra xuống đến cấp ủy cấp huyện và cơ sở, đã phát hiện và xử lý nhiều vụ án tham nhũng, từng bước khắc phục tình trạng “trên nóng dưới lạnh”. Đồng thời, các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã tập trung kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm cả cán bộ đương chức, nghỉ hưu và cán bộ cấp cao; kỷ luật từ trên xuống dưới “không có vùng cấm”, “không có trường hợp ngoại lệ”...

2 Những chủ trương và biện pháp về kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, đảng viên được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở. Qua đó, công tác kiểm soát quyền lực được duy trì, đẩy mạnh và có nhiều chuyển biến mới; chất lượng, hiệu quả. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên từng bước được nhận diện rõ và xử lý nghiêm minh, nhất là những vụ, việc gây bức xúc trong dư luận; các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” cán bộ, đảng viên có chiều hướng giảm. Nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị sau kiểm tra đã quyết tâm khắc phục sai phạm, siết chặt kỷ cương, kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến, mang lại kết quả rõ rệt. Trong 4 năm (2016-2019), cấp ủy và ủy ban

kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 1.111 tổ chức đảng, 18.265 cấp ủy viên các cấp và 54.573 đảng viên. Trong đó, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư thi hành kỷ luật 8 tổ chức đảng, 45 đảng viên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương thi hành kỷ luật 111 đảng viên, trong đó có 92 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý (2 Ủy viên Bộ Chính trị, 21 Ủy viên Trung ương Đảng và nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, 38 sĩ quan trong lực lượng công an, quân đội, 23 cấp tướng)⁸. Điều đó đã được Đại hội XIII (2021) của Đảng khẳng định trong nhiệm kỳ khóa XII: “Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí được chỉ đạo quyết liệt, chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước tiến mới trong phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có hên quan đến tham nhũng; trong đó có 113 cán bộ diện Trung ương quản lý cả đương chức và đã nghỉ hưu⁹. Nghị quyết Đại hội cho rằng: “Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được

đề cao, góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ¹⁰.

Tuy nhiên, vẫn còn một số bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có chức quyền, suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa

thực sự sâu sát thực tế, cơ sở. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái. Trong khi đó, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước.

Nguyên nhân của tình trạng trên là do: Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng chuyển biến chưa đều; công tác phòng ngừa chưa được quan tâm đúng mức. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ chưa chú trọng đầy đủ đến vấn đề chính trị. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số địa phương, bộ, ngành chưa có chuyển biến rõ rệt; công tác phòng ngừa tham nhũng ở một số nơi còn hình thức¹¹.

Trước yêu cầu tiếp tục kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ của Đảng, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, Đại hội XIII của Đảng xác định

thực hiện đồng bộ các giải pháp trong công tác xây dựng Đảng, trong đó có:

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng cần xây dựng hoàn thiện các quy định, quy chế nhằm giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, cải tiến, đổi mới phương pháp, quy trình, kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ, khả thi, trong đó

Vấn đề kiểm soát quyền lực đối với đội ngũ cán bộ đã được Đảng đặc biệt quan tâm, nhằm củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng, tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc tiến lên. Những chủ trương, biện pháp về kiểm soát quyền lực của Đảng trong 5 năm (2016-2021), phù hợp với nguyên tắc hoạt động của Đảng, góp phần ngăn chặn, phòng và chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên.

tập trung vào các cơ chế, biện pháp, chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; có chế tài để phòng ngừa, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm kỷ luật đảng¹².

- Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, trong đó kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, lãng phí, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội, về kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời xử lý, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, vôi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, bảo đảm liêm chính, trong sạch, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo phòng chống tham nhũng¹³.

Qua 5 năm (2016-2021), thực hiện quyết liệt việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ của Đảng, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của

các tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở được tăng cường, tiếp tục lãnh đạo cách mạng Việt Nam giành được những thành tựu có ý nghĩa lịch sử. Trong quá trình đó, nhiều cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã bị các cấp ủy, tổ chức đảng thi hành kỷ luật, nhiều người trong số đó bị khai trừ ra khỏi Đảng. Những kết quả đạt được, là cơ sở quan trọng để Đảng tiếp tục xác định đầy mạnh thực hiện việc kiểm soát quyền lực, xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh ngang tầm nhiệm vụ.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 5, tr. 280

2. *Sđđ*, T. 14, tr. 363-364

3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương, H, 2016, tr. 195, 47

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: “Nghị quyết trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng chính đôn đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Nxb TCQG, H, 2016, tr. 28-30

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: “Nghị quyết trung ương 7 khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, Nxb CTQG, H, 2018, tr. 72

7. <http://www.xaydungdang.org.vn/Home/PrintStory.aspx?distribution=13203&print=true>

8. <http://xaydungdang.org.vn/Home/MagazineStory.aspx?mid=141&mzid=1538&ID=3434>, cập nhật thứ 3, ngày 18-5-2021

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. II, tr. 203

10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 70

11, 12, 13. Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 92, 188-189, 193-195.